TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:47/2026/HSST
Ngày: 09 - 6 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Bùi Thanh Tuấn.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lò Văn Hồng;
2. Ông Phạm Ngọc Nhưng.

- **Thư ký phiên tòa***:* Bà Lò Thị Trang Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Điện Biên, tỉnh Điện Biên;

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa***:* Bà Cầm Thị Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3- Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2026/TLST - HS, ngày 25 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2026/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Quàng Văn A; Tên gọi khác: Không có tên gọi khác; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 04/01/2006; Nơi sinh: Tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản C, xã T, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Số định danh cá nhân: 011206006349; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Họ và tên cha: Quàng Văn H1, sinh năm: 1980. Trú tại: Bản C, xã T, tỉnh Điện Biên; Họ và tên mẹ: Mào Thị T (Đã chết); Bị cáo có 02 chị em ruột, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị Tòa án xét xử.

Bị cáo Quàng Văn A bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 04/3/2026, sau đó bị tạm giam cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào hồi 19 giờ 15 phút, ngày 04/3/2026, tổ Công tác Công an xã T, tỉnh Điện Biên phối hợp với Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đ đang làm nhiệm vụ tại khu vực khối Đ, xã T, tỉnh Điện Biên thì phát hiện một người đàn ông đang đi bộ trên đường có biểu hiện nghi vấn liên quan đến tội phạm ma túy, tổ công tác đã kiểm tra, qua kiểm tra người đàn ông khai tên Quàng Văn A và phát hiện bên trong túi quần đùi màu đen, bên phải Quàng Văn A đang mặc có 01 (một) túi nilon màu hồng, bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục và dạng bột, nghi

chất ma túy. Quàng Văn A khai nhận đó là gói ma túy, loại Heroine của A, mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, đại diện chính quyền địa phương tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong toàn bộ số ma túy trên đối với Quàng Văn A theo quy định của pháp luật

Trong quá trình điều tra bị cáo Quàng Văn A khai nhận, nguồn gốc số ma túy trên bị cáo gặp, trao đổi và mua được của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, giới thiệu tên L (không biết họ, tên đệm, địa chỉ cụ thể) 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng nilon màu hồng với giá 200.000 đồng tại khu vực gần cầu T thuộc xã C.

Tại Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định vào hồi 22 giờ 05 phút ngày 04/3/2026 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ xác định: Chất màu trắng dạng cục và dạng bột nghi là Heroine thu giữ của Quàng Văn A có khối lượng 0,1gam (*Không phẩy một)* gam, trích toàn bộ làm mẫu vật giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 264 ngày 11/3/2026 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Mẫu gửi giám định thu giữ của Quàng Văn A có khối lượng 0,1 gam là chất ma túy, loại Heroin (H).

Mẫu vật hoàn lại sau giám định là có khối lượng: 0,07 gam.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về kết luận giám định của phòng K Công an tỉnh Đ nêu trên.

Bản Cáo trạng số 14/CT-VKSKV3 ngày 25/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, tỉnh Điện Biên truy tố ra trước Toà án nhân dân khu vực 3 – Điện Biên để xét xử bị cáo Quàng Văn A về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025).

Xử phạt bị cáo Quàng Văn A từ 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025) đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, (sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025); điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025): Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định: 0,07 gam heroine; 01 mảnh nilon màu hồng và 01 vỏ niêm phong.

Về án phí: Đề nghị căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); Khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phần tranh luận: Bị cáo trí với bản cáo trạng, không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi bị phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Hồi 19 giờ 25 phút ngày 04/3/2026, tại khu vực khối Đ, xã T, tỉnh Điện Biên, Quàng Văn A đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép trên người của mình 0,1 gam ma túy loại Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện và bắt quả tang. Bị cáo thừa nhận toàn bộ số ma túy trên là của bị cáo, mua về với mục đích sử dụng cho bản thân. Nguồn gốc số ma túy trên bị cáo gặp, trao đổi và mua được của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, giới thiệu tên L (không biết họ, tên đệm, địa chỉ cụ thể) với giá 200.000 đồng tại khu vực gần cầu T thuộc xã C.

- Vật chứng thu giữ của Quàng Văn A có khối lượng 0,1 gam Heroine. Hành vi và khối lượng ma túy nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025).

Theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025) quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

...c) Heroine, C, Methamphetamine, A1, Ketamine, F, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

Bị cáo Quàng Văn A là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp, thuộc trường hợp nghiêm trọng, nguyên nhân xuất phát từ động cơ, mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra. Vì vậy, khẳng định là: Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[2]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025). Vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025) cho bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ. Hội đồng xét xử thấy, chấp nhận yêu cầu của đại diện Viện kiểm sát; cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và giúp bị cáo cai nghiện ma túy và răn đe phòng ngừa tội phạm ma túy nói chung.

[3]. Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ vào khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025). Về hình phạt bổ sung là phạt tiền. Qua tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ; HĐXX xét thấy gia đình bị cáo sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn bị cáo không có tài sản riêng, nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Vì vậy, HĐXX chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: Quyết định không áp dụng hình phạt này đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án:

Đối với 0,07 gam Heroine còn lại sau khi gửi giám định; 01 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ niêm phong là vật cấm lưu hành và những vật dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025); Khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025)

[5]. Các vấn đề khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Quàng Văn A, Quá trình điều tra Quàng Văn A khai nhận trước khi bị bắt, ngày 03/3/2026 Quàng Văn A đã có hành vi sử dụng chất ma tuý loại Heroine và Methamphetamine, bằng hình thức hút. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ đã thu giữ và xác định mẫu sinh học của Quàng Văn A dương tính với ma túy. Tuy nhiên, Quàng Văn A không thuộc các trường hợp quy định tại Điều 256a Bộ luật hình năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025) nên không đủ căn cứ xử lý hình sự với Quàng Văn A. Ngày 22/4/2026 Cơ quan Công an đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 14/QĐ-XPHC đối với Quàng Văn A bằng hình thức cảnh cáo. Xét việc xử lý

của Cơ quan CSĐT là phù hợp với quy định pháp luật, do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo khai nguồn gốc số ma túy trên mua của một người đàn ông tên L đã bán ma túy cho bị cáo ngày 04/3/2026 do bị cáo không biết rõ họ, tên đệm và địa chỉ cụ thể của người đàn ông đó nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ không có cơ sở để điều tra, làm rõ. Viện kiểm sát không truy tố, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3- Điện Biên, tỉnh Điện Biên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Kiểm sát viên đề nghị: Xét mức hình phạt Kiểm sát viên đã đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ, nhân thân và hành vi phạm tội của các bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025), điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Quàng Văn A phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nhìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025):

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Quàng Văn A phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

[2]. Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025):

Xử phạt bị cáo: Quàng Văn A 03 *(Ba)* năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (04/3/2026).

[3]. Vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025); Khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định: 0,07 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu hồng và toàn bộ các bao bì niêm phong vật chứng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/5/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và phòng thi hành án dân sự khu vực 3, tỉnh Điện Biên).

[4]. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Quàng Văn A phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (09/6/2026)./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 3 - Điện Biên;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh ĐB;
- Phòng HSNV, Lý lịch tư pháp Công an tỉnh ĐB;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh ĐB;
- Phân trại tạm giam Tuần Giáo, tỉnh ĐB;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Bùi Thanh Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lò Thị Khụt **Lường Văn Thân** **Bùi Thanh Tuấn**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thanh Tuấn

Lò Thị Khụt **Lường Văn Thân**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 3, tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh;
- Phòng HSNV, Lý lịch tư pháp Công an tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh;
- Phân trại tạm giam khu vực Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên;
- Phòng THADS khu vực 3, tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA, HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thanh Tuấn